

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 48/2020/HS-ST

Ngày: 02- 12- 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Phi H

Ông Điều Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quang Vân- Kiểm sát viên .

Từ ngày 26/11/2020 đến ngày 02/12/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số 51/2020/TLST-HS ngày 04/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 12/11/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh T, sinh năm 1988 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Tổ 3, ấp Phước Tiến, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thế I và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo có vợ tên Thạch Thị Đ, có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2020 đến ngày 03/9/2020 thì thay thế bằng biện pháp cho gia đình bảo lãnh cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1972 tại Bình Phước.

Nơi cư trú: Tổ 3, ấp Phước Tiến, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị O; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị X (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2020 đến ngày 03/9/2020 thì thay thế bằng biện pháp cho gia đình bảo lãnh cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 24/7/2020, khi T đang ngồi uống cafe tại xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước thì T nhận được 01 cuộc điện thoại di động có số 0966164576 của một người đàn ông tên Sơn nhà ở tỉnh Đồng Nai, hỏi mua của T 15 hộp pháo hoa loại pháo 49, sau khi thỏa thuận xong giá cả 600.000đ/1 hộp, T đồng ý và hỏi địa điểm giao thì Sơn cho biết cứ mang xuống ngã ba Vũng Tàu thuộc TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai rồi gọi điện thoại sẽ có người ra nhận và trả tiền. Sau đó T gọi điện thoại cho H đến quán cà phê để bàn chuyện bán pháo. Khi H đến, T nói với H toàn bộ nội dung cuộc nói chuyện giữa T và Sơn. Sau đó T hỏi H có làm chung không thì H đồng ý.

Sáng ngày 25/7/2020 H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93F5-3662 chở T đi đến khu vực sông Măng thuộc huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước để mua pháo, khi đến nơi H đem xe mô tô giấu vào bụi cây gần đó rồi cùng T bơi qua sông sang phía bờ bên kia thuộc địa phận của Campuchia. Sau khi bơi qua sông, H và T đi bộ khoảng 400m thì đến một cái chòi gặp 01 người đàn ông người Campuchia (không rõ nhân thân, lai lịch) biết nói tiếng Việt Nam, H và T nói với người đàn ông Campuchia muốn mua 15 hộp hoa pháo loại pháo 49. T thỏa thuận mua 07 hộp và H mua 08 hộp cùng với giá 390.000đ/1 hộp. T thanh toán tiền 07 hộp với giá 2.730.000đ, H thanh toán tiền 08 hộp với giá 3.120.000đ. Sau khi thanh toán tiền xong, T và H bỏ pháo vào bịch nylon gói lại rồi bơi qua sông đem về nhà cất giấu. Khi đến nhà, T mang pháo giấu ở bụi cây gần nhà, còn H chở 08 hộp pháo mang về nhà H cất giấu, cả hai hẹn nhau 02 giờ sáng ngày 26/7/2020 sẽ mang pháo đi giao ở ngã ba Vũng Tàu thuộc thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Khoảng 02 giờ sáng ngày 26/7/2020, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93F5-3662 đến nhà T để chở T đi. H bỏ 08 hộp pháo trong chiếc giỏ xách bằng da, màu nâu đặt ở бага trước, còn T ngồi phía sau ôm theo 01 túi xách bằng vải màu xanh - trắng bên trong túi đựng 07 hộp pháo. H điều khiển xe mô tô theo Quốc lộ 13 đi về hướng Bình Dương. Đến khoảng 04 giờ 20 phút cùng ngày khi cả hai đi đến đoạn đường QL13 thuộc khu phố 01, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản thì bị lực lượng Công an tuần tra kiểm soát kiểm tra, bắt giữ và lập biên bản bắt quả tang, tại biên bản quả tang xác định trọng lượng 08 hộp pháo hoa của H nặng 13,5kg, 07 hộp pháo hoa của T có trọng lượng 11,7kg.

Căn cứ Kết luận giám định số 3909/C09B ngày 27/7/2020 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại TP. Hồ Chí Minh xác định toàn bộ số pháo trên có tổng khối lượng là 25,2 kg, được gửi giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có thành phần của thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu.

Vật chứng đã thu giữ: 15 khối hình hộp chữ nhật bên trong chứa pháo nổ. Mỗi khối hình hộp chữ nhật có kích thước 10x17x17 cm, bên ngoài bọc giấy nhiều

màu sắc, có ghi chữ nước ngoài. Tổng khối lượng của 15 khối hình hộp chữ nhật là 25,2kg; 01 túi xách bằng da, màu nâu có quai xách, có 01 quai bị đứt; 01 túi xách bằng vải, màu xanh- trắng có quai xách; 02 túi nilon màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại 105, màu xanh, bên trong có gắn thẻ sim số 0986944479; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại 105, màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0387713452; 01 xe mô tô, hiệu Yamaha, màu đen, biển kiểm soát 93F5- 3662.

Bản Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 02/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức hình phạt từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức hình phạt từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo. Ngoài ra áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Minh T mức phạt từ 25 triệu đồng đến 30 triệu đồng, bị cáo Nguyễn Văn H mức phạt từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng, không có ai khiếu nại.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như sau: Ngày 25/7/2020 các bị cáo bơi qua sông sang Campuchia mua pháo của một người dân Campuchia không rõ lai lịch. Bị cáo T mua 7 hộp pháo, bị cáo H mua 8 hộp pháo rồi mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 26/7/2020 H sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 93F5-3662 chở theo 08 hộp pháo có trọng lượng 13,5 kg đựng trong giỏ xách bằng da để ở бага phía trước, chở T ngồi phía sau ôm theo 07 hộp pháo của T có trọng lượng 11,7 kg đựng trong giỏ xách từ huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước mang xuống tỉnh Đồng Nai tiêu thụ. Khi H và T đi đến thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước thì bị bắt quả tang, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản lập biên bản thu giữ toàn bộ 25,2 kg pháo nổ.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và vật chứng thu giữ được. Do

đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hành vi mua 15 hộp chứa 25,2kg pháo nổ của các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn H nhằm mục đích bán lại cho người khác để hưởng tiền lời là đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, gây ảnh hưởng đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 02/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn nhưng cũng cần phân tích vai trò của từng bị cáo để cá thể hóa hình phạt.

Trong vụ án bị cáo Nguyễn Minh T là người giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo là người rủ bị cáo H cùng thực hiện, khi mua pháo bị cáo là người đã thống nhất giá của với người bán, riêng bị cáo mua 7 hộp pháo nổ, sau đó cùng bị cáo H chở pháo về, rồi cùng H mang pháo đi bán.

Còn bị cáo H cũng là người thực hành tích cực, cùng bị cáo T đi mua pháo, bản thân bị cáo mua 8 hộp pháo nổ, chở pháo về, sau đó chở pháo đi bán, xét vai trò của H thấp hơn bị cáo T nhưng bị cáo H lại mua lượng pháo nổ nhiều hơn.

Do đó, cần áp dụng loại hình phạt phù hợp để xử lý đối với các bị cáo để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, buôn bán số lượng pháo không lớn, gia đình có hoàn cảnh khó khăn (bị cáo T thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận). Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên cần áp dụng Điều 54 cho các bị cáo hưởng mức hình phạt dưới khung hình phạt, chỉ cần xử phạt tiền các bị cáo là thỏa đáng, đủ sức răn đe đối với các bị cáo, chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội.

[6] Đối với 01 người đàn ông tên Sơn là người đã gọi điện để hỏi mua pháo nổ với các bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân lai lịch nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng:

- 15 hình khối chữ nhật, có tổng khối lượng là 24,6 kg pháo nổ còn lại sau giám định, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.
- 01 túi xách bằng da, màu nâu có quai xách, có 01 quai bị đứt; 01 túi xách bằng vải, màu xanh- trắng có quai xách; 02 túi nylon màu trắng. Đây là những công

cụ đựng, che đậy pháo trong quá trình vận chuyển pháo hiện không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại 105, bên trong có gắn thẻ sim số: 0986944479; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại 105, bên trong có gắn thẻ sim số: 0387713452. Đây là những công cụ, phương tiện để T và H liên lạc trong quá trình buôn bán pháo nổ nên bị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, màu đen, biển kiểm soát: 93F5 – 3662; số khung: Không xác định; số máy: 5C641095543. Qua tra cứu xe trên do đã bị đục xóa số khung, do vậy không thể xác định được chủ sở hữu, đồng thời, đây là phương tiện mà các bị cáo sử dụng để chở pháo nên cần tuyên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo là có căn cứ chấp nhận. Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản áp dụng hình phạt tù có thời hạn và phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên chỉ áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các điều 17, 35, 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các điều 17, 35, 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

3. Xử lý vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 15 hình khối chữ nhật, có tổng khối lượng là 24,6 kg pháo nổ còn lại sau giám định; 01 túi xách bằng da, màu nâu có quai xách, có 01 quai bị đứt; 01 túi xách bằng vải, màu xanh- trắng có quai xách; 02 túi nilong màu trắng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại 105, bên trong có gắn thẻ sim số: 0986944479; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại 105, bên trong có gắn thẻ sim số: 0387713452; 01 xe mô tô hiệu Yamaha, màu đen, biển kiểm soát: 93F5- 3662; Số khung: Không xác định; Số máy: 5C641095543.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo:

Các Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước.
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Công an huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khương